

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:03/2009/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 13 tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh
thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008,
Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09/01/2009 của Chính phủ
và Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của HĐND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 01 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về Những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2008 của HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 15 về Nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2009;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09/01/2009 của Chính phủ và Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của HĐND tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch hành động này và định kỳ hàng quý báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cho UBND tỉnh biết, chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc

KẾ HOẠCH

Hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09/01/2009 của Chính phủ và Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của HĐND tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 13/02/2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Năm 2009, tình hình kinh tế- xã hội của nước ta tiếp tục đứng trước nhiều khó khăn và thách thức. Khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu đã và đang tác động tiêu cực đến nền kinh tế nước ta. Hầu hết các ngành sản xuất và dịch vụ đều bị ảnh hưởng, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp. Đất nước đã chuyển từ ưu tiên đối phó với lạm phát cao sang đương đầu với suy giảm tăng trưởng kinh tế mà hậu quả và việc xử lý nó cũng không kém phần phức tạp so với lạm phát, thậm chí còn khó khăn hơn. Trước những diễn biến mới của tình hình, ngày 11/12/2008 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP về Những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; ngày 09/01/2009 Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về Những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009.

Đối với tỉnh ta, ngoài ảnh hưởng từ những khó khăn chung của cả nước, còn phải chịu nhiều bất lợi khác như: Quy mô của nền kinh tế nhỏ bé, sức cạnh tranh của nền kinh tế và các doanh nghiệp thấp; môi trường để thu hút đầu tư không thuận lợi; đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội chưa đồng bộ; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ phát triển; những biến động về thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, khó lường... Tình hình đó đặt ra nhiệm vụ nặng nề cho các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và toàn dân trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2009 theo Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, trong đó trọng tâm là việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và các giải pháp chủ yếu của kế hoạch 2009 như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**1. Mục tiêu**

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng hợp của các thành phần kinh tế, các lực lượng xã hội để khắc phục những khó khăn, vướng mắc và hạn chế của nền kinh tế tỉnh nhà nhằm phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2008;

- Tạo điều kiện thuận lợi để hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy mạnh đầu tư, phát triển sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo đảm an sinh xã hội;

- Nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí có hiệu quả;

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế- xã hội với quốc phòng- an ninh; giữ vững ổn định chính trị và an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) tăng 11- 12% so với năm 2008, trong đó: Nông- Lâm- Ngư nghiệp tăng: 4- 4,5%; Công nghiệp- Xây dựng tăng: 22- 23%; Dịch vụ tăng: 7,5- 8%;

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 42 triệu USD;

- Kim ngạch nhập khẩu đạt 37 triệu USD;

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 3.700- 3.800 tỷ đồng;

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 772 tỷ đồng; trong đó: Thu nội địa: 507 tỷ đồng; thu thuế xuất nhập khẩu: 265 tỷ đồng;

- Tổng chi ngân sách địa phương: 2.170,7 tỷ đồng;

- Sản lượng lương thực có hạt trên 22,3 vạn tấn;

- Diện tích trồng mới cây công nghiệp dài ngày: 1.100ha;

- Trồng mới rừng tập trung: 4.500 ha;

- Sản lượng thủy hải sản: 23.000 tấn.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Phổ cập và duy trì vững chắc kết quả phổ cập THCS cho 100% xã, phường, thị trấn;

- Tạo việc làm mới cho trên 8.500 lao động;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 30%, trong đó: Đào tạo nghề 21,5%;

- Giảm tỷ suất sinh trên 0,6‰;

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 2,5% trở lên;

- Giảm tỷ lệ trẻ em tuổi suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống dưới 20,7%.

2.3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đến cuối năm 2009 đạt trên 44,2%;

- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch trên 77,5%;

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh trên 80%.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Bên cạnh việc tập trung sức phát triển sản xuất, kinh doanh để thực hiện cho được các chỉ tiêu kinh tế- xã hội- môi trường mà Nghị quyết HĐND tỉnh đã đặt ra, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp sau đây:

1. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của nền kinh tế để thúc đẩy sản xuất phát triển

Từng cơ quan, đơn vị, địa phương và từng doanh nghiệp chủ động rà soát lại chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách và chiến lược sản xuất kinh doanh của mình để bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới. Trước mắt ưu tiên rà soát các khó khăn, vướng mắc nổi cộm đang làm trì trệ sản xuất, lưu thông để chủ động tháo gỡ, phối hợp tháo gỡ hoặc kiến nghị đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời, thúc đẩy sản xuất phát triển.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp rà soát lại các cơ chế, chính sách UBND tỉnh đã ban hành mà hiện nay chưa phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới theo yêu cầu của Chính phủ, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh phát triển.

Các đơn vị, địa phương rà soát lại để bãi bỏ ngay các thủ tục hành chính rườm rà, gây khó khăn, trì trệ cho sản xuất, kinh doanh mà đơn vị, địa phương đặt ra hoặc có tình không thực hiện chỉ đạo của cơ quan cấp trên, gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương chỉ đạo hiện nghiêm túc việc thống kê thủ tục hành chính theo yêu cầu của Đề án 30 của Chính phủ, báo cáo về UBND tỉnh để báo cáo Thủ tướng Chính phủ cắt bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp, tạo điều kiện cho sản xuất, kinh doanh phát triển.

2. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển

Tập trung huy động nguồn vốn của các thành phần kinh tế; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đã bố trí; tranh thủ sự giúp đỡ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương để tăng nguồn vốn ngân sách đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhất là các nguồn vốn trái phiếu Chính phủ cho giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế và vận động triển khai thực hiện các dự án ODA; tiếp tục xin ứng vốn kế hoạch 2010 để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc sử dụng vốn đầu tư ngân sách; chống thất thoát, lãng phí. Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng để bàn giao xây dựng cho các công trình. Gắn trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc quản lý dự án và giải ngân vốn đầu tư. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định đầu tư, thiết kế dự toán theo đúng quy định. Tăng cường

giám sát đầu tư cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Các ngành, địa phương có kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện chủ trương xã hội hóa các hoạt động giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục- thể thao theo Nghị quyết số 02/2007/NQ-HĐND của HĐND tỉnh để thu hút đầu tư và bổ sung nguồn lực cho tỉnh. Khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các trường học, bệnh viện và các công trình khác trong lĩnh vực văn hóa xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt việc đầu tư theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” và đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng kết cấu hạ tầng. Mở rộng các hình thức đầu tư BT, BTO, BOT.

Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp kích cầu đầu tư và tiêu dùng; các chính sách tài chính, tiền tệ theo tinh thần Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP của Chính phủ, nhất là giải quyết tốt các thủ tục đấu thầu, chỉ định thầu theo chủ trương của Chính phủ. Thực hiện nghiêm túc các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như hỗ trợ lãi suất, giãn thuế, giảm thuế đối với một số doanh nghiệp Chính phủ quy định.

3. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh để tạo điều kiện thúc đẩy nền kinh tế phát triển

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh theo hướng tạo sự thuận lợi và bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp, các nhà đầu tư.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị thị xã Đông Hà, đưa Đông Hà sớm trở thành một thành phố theo hướng hiện đại, đô thị động lực trên tuyến hành lang kinh tế Đông- Tây. Đầu tư các Khu Công nghiệp Nam Đông Hà, Quán Ngang, Khu Du lịch- Dịch vụ Cửa Việt- Cửa Tùng, Khu Kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, thông tin liên lạc... trên địa bàn để hỗ trợ đầu tư cho các dự án. Sớm trình HĐND tỉnh ban hành sửa đổi chính sách hỗ trợ ưu đãi đầu tư. Đẩy mạnh và đổi mới phương thức vận động, xúc tiến đầu tư có hiệu quả hơn.

Khẩn trương tổ chức thực hiện các giải pháp cấp bách của Chính phủ để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu theo Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP của Chính phủ.

4. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đảm bảo khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của tỉnh

Hoàn thành việc lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội tỉnh đến năm 2020 trình HĐND tỉnh thông qua và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để chuẩn bị cho xây dựng kế hoạch 5 năm 2011- 2015 và văn kiện Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ

XV. Chỉ đạo các huyện, thị xã và các ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội các huyện, thị xã và các ngành đến năm 2020.

Tập trung quy hoạch xây dựng các công trình trọng điểm, mang tính quyết định đối với sự phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, trong đó chú trọng thúc đẩy để Chính phủ phê duyệt quy hoạch xây dựng cảng biển Mỹ Thủy, quy hoạch phát triển Khu Kinh tế biển Đông- Nam Quảng Trị và quy hoạch điều chỉnh bổ sung Khu Kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo.

5. Tăng cường thực hiện các giải pháp về cơ chế, chính sách để phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết TW7 (Khóa X) về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, các ngành, địa phương phải có kế hoạch cụ thể để thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh (Trọng tâm là đào tạo nghề cho người lao động) giai đoạn 2007- 2015.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Mở rộng quy mô, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo chuyên nghiệp và dạy nghề. Phối kết hợp chặt chẽ giữa Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề và Trung tâm Dạy nghề tổng hợp ở các huyện, thị xã nhằm phát huy hiệu quả công tác dạy nghề trên địa bàn huyện, thị xã gắn đào tạo với thị trường lao động.

6. Thực hiện các chính sách tạo việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội

Tăng cường đầu tư cho các mục tiêu an sinh xã hội, trong đó cần chú ý đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm; bảo đảm phát triển kinh tế gắn liền với việc giải quyết ngày càng tốt hơn các vấn đề xã hội.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, ngư dân và các vùng khó khăn, vùng bị thiên tai. Khẩn trương chuẩn bị để triển khai thực hiện chương trình đầu tư 61 huyện nghèo của Chính phủ trên địa bàn huyện Đakrông.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp xóa đói giảm nghèo theo chương trình xóa đói giảm nghèo giai đoạn 2006- 2010 của tỉnh đã được phê duyệt. Trọng tâm là: Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất, hỗ trợ đời sống, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, giải quyết vốn vay ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nghề, chăm sóc y tế... Có các biện pháp để bảo đảm việc làm, chú trọng đa dạng hóa thị trường việc làm; giải quyết tốt các chính sách cho lao động mất việc làm, lao động đang gặp khó khăn do thu nhập thấp...

Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP của Chính phủ.

7. **Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước, thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, tăng cường công tác Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách các thủ tục hành chính, trong đó một số lĩnh vực đáng chú ý là thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông”, trong các khâu giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, doanh nghiệp và người dân.

Tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện việc cải cách thủ tục hành chính trong các khâu cấp phép đầu tư, cấp phép kinh doanh, quản lý xây dựng, quản lý đất đai, hộ khẩu, hộ tịch, công chứng, cấp hộ chiếu, xuất nhập cảnh...

Kiên toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định 13, 14 của Chính phủ để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động trong quản lý phát triển kinh tế- xã hội, triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và UBTW Quốc hội về việc thí điểm không tổ chức HĐND huyện, phường.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp hiện đại hóa nền hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước; mở rộng các giao dịch hành chính qua mạng diện rộng. Thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001- 2000 ở các cơ quan hành chính theo kế hoạch giai đoạn 2007- 2010 đã được phê duyệt.

Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong đấu tranh chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế, tài chính ở các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công.

Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ việc tiêu cực nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

8. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước

Tổ chức phát động phong trào thi đua phát triển sản xuất kinh doanh và xây dựng xã hội văn minh sâu rộng trong tất cả các cấp, các ngành, tổ chức kinh tế, đoàn thể, chính trị, xã hội. Thực hiện công tác Thi đua- Khen thưởng đúng người, đúng việc để kịp thời động viên phong trào và thúc đẩy sản xuất phát triển.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP, Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; UBND tỉnh phân công trách nhiệm cụ thể cho các ngành, các cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch năm 2009 như biểu phụ lục kèm theo.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã căn cứ vào nhiệm vụ đã được phân công tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động của UBND tỉnh nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, nỗ lực phấn đấu ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội theo Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP và Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; đồng thời thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2009 theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đã đề ra./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc

Hệ thống các giải pháp trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09/01/2009 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 và nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2009 theo Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của HĐND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	TIẾP TỤC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ THÚC ĐẨY SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ XUẤT KHẨU			
1	Tập trung sức phát triển sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu đã được HĐND tỉnh thông qua gồm: Sản lượng lương thực có hạt trên 22,3 vạn tấn; diện tích trồng mới cây công nghiệp dài ngày: 1.100ha; trồng mới rừng tập trung: 4.500ha; sản lượng thủy hải sản: 23.000 tấn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
2	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu đã được HĐND tỉnh thông qua gồm: Kim ngạch xuất khẩu đạt 42 triệu USD; kim ngạch nhập khẩu đạt 37 triệu USD.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
3	Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 72-CTHĐ/TU ngày 31/12/2008 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ VII BCHTW Đảng (Khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và các chương trình, đề án đã đề ra trong Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28/10/2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết TW7 (Khóa X).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
4	Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất nông, lâm, thủy sản; nhất là việc tiêu thụ nông sản nhằm duy trì phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nông dân.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Tài chính, KH và ĐT, Công Thương và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
5	- Thực hiện hỗ trợ tiền giống lúa, hoa màu, gia súc, gia cầm, thủy sản cho nông dân để khôi phục sản xuất ở vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; - Đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp huy động các nguồn vốn, đẩy mạnh giải ngân, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ NSNN cho tu bổ hệ thống đê điều,	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã	Quý I-II/2009

	cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới tiêu, cơ sở hạ tầng vùng nuôi thủy sản, vùng neo đậu tàu thuyền tránh bão, hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, trồng rừng và khuyến nông- lâm- ngư.			
6	- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, có hiệu quả dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi; - Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
7	- Chỉ đạo tăng cường công tác khuyến nông; đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng, xuất khẩu và chế biến nông lâm thủy sản, nhất là đồ uống, hàng may mặc; sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ, sử dụng nhiều lao động...; - Triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm chế nhập siêu giai đoạn 2009- 2010 của Chính phủ.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
8	Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị thực hiện Dự án Nhà máy xi măng 35vạn tấn/năm.	Cty TNHH 01 TV Đông Trường Sơn	Các Sở, Ban, ngành liên quan;	Quý I-II/2009
9	Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình về đổi mới công nghệ quốc gia, ứng dụng và phát triển công nghệ nhằm nâng cao chất lượng hàng hóa và khả năng cạnh tranh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh liên quan	Quý I-/2009
10	Chỉ đạo tổ chức khai thác lợi thế tuyến hành lang kinh tế Đông- Tây, Khu Kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo để phát triển hoạt động xuất nhập khẩu.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
11	Cải tiến mạnh mẽ thủ tục, cơ chế phối hợp giữa các Ban, ngành liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa tại Khu Kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo.	BQL Khu KTTMĐB Lao Bảo	Các Sở, Ban, ngành có liên quan; UBND huyện Hướng Hóa	Quý I/2009
12	Triển khai thực hiện giai đoạn 2 quy trình “Kiểm tra hải quan 1 lần- 1điểm dừng” tại cửa khẩu Lao Bảo.	Cục Hải quan	Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện Hướng Hóa	Quý I/2009
13	Tổ chức thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập theo	Sở Kế hoạch và Đầu tư;	Công an tỉnh, Cục	Cả năm 2009

	TTLT số 05/2008/TTLT/BKH-BTC-BCA nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho việc đăng ký hoạt động doanh nghiệp.	BQL Khu KTTMĐB Lao Bảo	Thuế tỉnh	
14	- Chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động xuất khẩu hàng hóa sản xuất tại địa phương để giải quyết đầu ra cho sản xuất như: Cà phê, cao su, hồ tiêu, lạc nhân, thủy sản và một số sản phẩm công nghiệp địa phương để thúc đẩy sản xuất trong tỉnh; - Nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại. Tăng cường nghiên cứu thông tin, mở rộng thị trường để hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở đẩy mạnh sản xuất, đặc biệt là đối với các sản phẩm xuất khẩu chủ lực.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
15	Chỉ đạo các ngành, địa phương, đơn vị tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hóa và vệ sinh an toàn thực phẩm; đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, chống buôn bán hàng giả, chống đầu cơ, trốn thuế, thực hiện việc niêm yết và bán hàng theo giá niêm yết.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
16	- Triển khai xây dựng Trung tâm Kiểm định chất lượng hàng hóa tại Khu KTTMĐB Lao Bảo để hỗ trợ tích cực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu; - Tổ chức huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn Quỹ phát triển khoa học- công nghệ tỉnh, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng sản xuất, kinh doanh và nâng cao hiệu quả cạnh tranh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
17	- Hướng dẫn chọn lọc và phát triển một số sản phẩm du lịch có lợi thế và mang đặc trưng riêng của tỉnh thành thương hiệu hấp dẫn; - Tổ chức thực hiện có hiệu quả văn bản ký kết về hợp tác du lịch giữa 3 nước Việt Nam- Lào- Thái Lan; - Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực khách sạn, nhà hàng, resort, các điểm vui chơi giải trí, đào tạo hướng dẫn viên, nhân viên phục vụ du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
18	Chỉ đạo đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu Dịch vụ- Du lịch Cửa Việt- Cửa Tùng gắn với thu hút đầu tư, đồng thời hỗ trợ quy hoạch các khu, cụm, điểm du lịch khác.	BQL các Khu Du lịch tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
19	Chỉ đạo đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu Kinh tế	BQL Khu	Các Sở, Ban;	Cả năm

	Thương mại đặc biệt Lao Bảo.	KTTMĐB Lao Bảo	UBND huyện Hương Hóa	2009
20	Chỉ đạo đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp Nam Đông Hà, Khu Công nghiệp Quán Ngang.	BQL các Khu Công nghiệp tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
21	Xây dựng Đề án về chính sách phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2009- 2015 để trình HĐND tỉnh thông qua.	Sở Nông nghiệp- PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, LMHTX	Quý II/2009
22	Đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa 5 năm (2006- 2010) theo Quyết định số 236/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý II/2009
23	Triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng hội nhập (Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xác lập và bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch....).	Sở Khoa học công nghệ	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
II HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN VỐN CHO ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN; THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP KÍCH CẦU ĐẦU TƯ VÀ TIÊU DÙNG; ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC QUY HOẠCH				
1	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; phân đấu tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 3.700- 3.800tỷ đồng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành; UBND huyện, thị xã; các nhà đầu tư	Cả năm 2009
2	Thành lập BQL Dự án các công trình đầu tư xây dựng của tỉnh trên cơ sở BQL CSHT hiện nay và BQL Dự án giải phóng mặt của tỉnh (Xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi thực hiện).	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý I/2009
3	Thành lập BQL các Khu Kinh tế tỉnh trên cơ sở hợp nhất các BQL Khu Kinh tế hiện có (Xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi thực hiện).	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý III/2009
4	Lập danh mục các dự án được lựa chọn hình thức chỉ định thầu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ủy quyền quyết định.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
5	Lập danh mục các dự án ODA thiếu vốn đối ứng,	Sở Kế	Các Sở, Ban,	Quý

	trình Trung ương bổ sung nguồn vốn đối ứng trong năm 2009.	hoạch và Đầu tư	ngành; UBND huyện, thị xã	I/2009
6	Lập danh mục các dự án thủy lợi và kiên cố hóa kênh mương nội đồng; các dự án đường ô tô về trung tâm các xã mới chia tách, đường về trung tâm các xã chưa được cứng hóa, đường liên xã; y tế, giáo dục trình Trung ương xin nguồn vốn Thủ tướng Chính phủ năm 2009.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
7	Đăng ký ứng vốn ngân sách Trung ương cho các công trình cấp bách dự kiến hoàn thành trong năm 2009- 2010 trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
8	Chỉ đạo đẩy nhanh tiến bộ giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc kế hoạch năm 2008 đến hết tháng 5 năm 2009.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Kho bạc NN tỉnh; các chủ đầu tư	Quý I-II/2009
9	Chỉ đạo các chủ đầu tư hoàn thành việc giải ngân số vốn trái phiếu Chính phủ còn lại năm 2008 trong năm 2009.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Kho bạc NN tỉnh; UBND các huyện, thị xã và các chủ đầu tư	Quý I-II/2009
10	Hoàn chỉnh Đề án sửa đổi, bổ sung chính sách khuyến khích, hỗ trợ ưu đãi đầu tư để trình HĐND tỉnh thông qua.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý II/2009
11	Chỉ đạo triển khai các chính sách, giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn để phát triển sản xuất kinh doanh góp phần tích cực thúc đẩy nền kinh tế phát triển.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Cả năm 2009
12	Xây dựng kế hoạch hành động của UBND tỉnh để chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện chủ trương xã hội hóa các hoạt động giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục- thể thao theo Nghị quyết số 02/2007/NQ-HĐND của HĐND tỉnh để thu hút đầu tư và bổ sung nguồn nhân lực trong tỉnh. - Ban hành chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng trường học; bệnh viện; công trình văn hóa, thể thao; bảo tồn, tôn tạo các di tích văn hóa, lịch sử gắn với phát triển các điểm tham quan du lịch.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009 Quý II/2009

13	Triển khai thực hiện Đề án Phát triển hệ thống phân phối các mặt hàng thiết yếu, trong đó tập trung vào các mặt hàng: Lương thực, xăng dầu, phân bón, sắt thép, xi măng và thuốc chữa bệnh.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
14	Đôn đốc triển khai, đẩy nhanh tiến độ xây dựng và giải ngân các dự án trọng điểm: Cầu Cửa Việt, kết cấu hạ tầng đô thị Đông Hà, Quảng trường và Nhà Văn hóa trung tâm tỉnh, di tích Tà Con, di tích Thành Cổ (Giai đoạn 2)...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
15	Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình: Đường giao thông theo chương trình trái phiếu Chính phủ, hệ thống đường vào và đường nội bộ các Khu Công nghiệp Nam Đông Hà, Quán Ngang, Khu Kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo và Khu Dịch vụ- Du lịch Cửa Việt- Cửa Tùng.	Sở GTVT, BQL các Khu Công nghiệp, BQL Khu KTTMĐB Lao Bảo, BQL các Khu Du lịch	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
16	Chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A từ Đông Hà đến thị xã Quảng Trị và các tuyến đường phục vụ du lịch khác góp phần thu hút khách du lịch.	Sở Giao thông- Vận tải	Các Sở, Ban ngành liên quan	Cả năm 2009
17	Chỉ đạo các huyện, thị xã và các ngành đẩy nhanh việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội của các địa phương, quy hoạch ngành đến năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
18	Chỉ đạo hoàn thành công trình trọng điểm cầu Cửa Việt trong năm 2009.	Sở Giao thông- Vận tải	Các Sở, Ban ngành liên quan	Quý IV/2009
19	Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình trọng điểm Quảng trường và Nhà Văn hóa Trung tâm tỉnh phần đầu hoàn thành trong năm 2010.	Sở Văn hóa- Thông tin và Du lịch	Các Sở, Ban ngành liên quan	Từ Quý I/2009
20	Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình trọng điểm “Xây dựng kết cấu hạ tầng thị xã Đông Hà” phần đầu hoàn thành một số công trình trọng điểm để chào mừng Đông Hà được nâng cấp lên thành phố.	UBND thị xã Đông Hà	Các Sở, Ban ngành liên quan	Từ Quý I/2009
21	Hoàn thành việc lập Đề án thành lập Khu Kinh tế biển Đông Nam tỉnh Quảng Trị và Quy hoạch phát triển Khu Kinh tế biển Đông Nam tỉnh Quảng Trị.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Quý IV/2009
22	Hoàn thành quy hoạch xây dựng cảng biển nước sâu Mỹ Thủy và sân bay lưỡng dụng Quảng Trị.	Sở Giao thông- Vận tải	Các Sở, Ban ngành liên	Quý

		tải	quan; UBND huyện, thị xã	IV/2009
23	Chủ trì và tham mưu trình UBND tỉnh vay nguồn vốn ưu đãi kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn năm 2009 và tổ chức phân bổ cho các ngành, địa phương.	Sở Tài chính	Các Sở: GTVT, NN-PTNT, KH và ĐT, UBND huyện, thị xã	
24	Hoàn thiện Đề án quy hoạch mạng lưới thú y cơ sở, phát triển chăn nuôi và giống cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2009- 2015 có tính đến năm 2020 trình HĐND tỉnh thông qua.	Sở Nông nghiệp-PTNT	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý III/2009
25	Chỉ đạo tiến hành đánh giá, phân loại năng lực hoạt động của các BQL Dự án; năng lực, điều kiện của các tổ chức tư vấn, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng để nâng cao chất lượng thi công các công trình, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
26	Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện và tuân thủ các quy định ở các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn nhà nước, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt các vi phạm, nâng cao hiệu quả đầu tư và khả năng giải ngân vốn nhà nước, nhất là vốn trái phiếu Chính phủ.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
27	Chỉ đạo hướng dẫn thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của Luật Đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
III	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU- CHI NGÂN SÁCH VÀ CÁC CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH, TIỀN TỆ			
1	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 772tỷ đồng; trong đó thu nội địa: 507tỷ đồng; thu thuế xuất nhập khẩu: 265tỷ đồng; tổng chi ngân sách địa phương: 2.170,7tỷ đồng.	Sở Tài chính	Cục Thuế, Cục Hải quan và các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Cả năm 2009
2	Triển khai thực hiện chính sách tài chính về giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Quý IV năm 2008 và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2009 đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa; thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp	Sở Tài chính	Cục Thuế, và các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009

	khó khăn.			
3	Thực hiện chính sách về giãn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 9 tháng đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2009 của các doanh nghiệp nhỏ và vừa (70% số thuế còn lại sau khi giảm) và của các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông- lâm- thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử.	Sở Tài chính	Cục Thuế, và các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
4	Tạm hoàn 90% số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với hàng hóa thực xuất khẩu trong trường hợp doanh nghiệp chưa có chứng từ thanh toán ngân hàng và hoàn tiếp 10% khi có chứng từ thanh toán.	Sở Tài chính	Cục Thuế, và các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
5	Triển khai thực hiện các biện pháp cụ thể để tạo điều kiện tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu và doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm.	Sở Tài chính	Các Ngân hàng, và các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, thị xã	Quý I/2009
6	Hướng dẫn triển khai thực hiện chủ trương cơ cấu lại thời hạn nợ và áp dụng các giải pháp xử lý nợ vay vốn ngân hàng cho các ngân hàng thương mại phù hợp với quy định của pháp luật đối với các hộ nông dân bị thiệt hại do thiên tai và các doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm.	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các cơ quan liên quan	Quý I/2009
7	Hướng dẫn thực hiện chủ trương của Chính phủ về nới lỏng chính sách tiền tệ, hạ lãi suất ngân hàng, tạo điều kiện giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư và các đơn vị có nhu cầu vay vốn.	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các cơ quan liên quan	Cả năm 2009
8	Chỉ đạo triển khai thực hiện quy chế bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài chính	Ngân hàng nhà nước và các cơ quan liên quan	Quý I/2009
9	Thực hiện đồng bộ các biện pháp thu đúng, thu đủ, phân đấu vượt kế hoạch thu ngân sách năm 2009 đồng thời quan tâm nuôi dưỡng nguồn thu để đảm bảo tăng thu ngân sách một cách bền vững.	Sở Tài chính	Ngân hàng nhà nước và các cơ quan liên quan	Cả năm 2009
10	Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước trả nợ khối lượng	Sở Kế hoạch và	Các Sở, Ban ngành liên	Quý IV/2009

	hoàn thành, các công trình chuyển tiếp có thể hoàn thành trong năm; các công trình trọng điểm của tỉnh và cân đối cho các chương trình, dự án ODA. Hạn chế tối đa khởi công mới, các công trình chưa thực sự cần thiết.	Đầu tư; UBND các huyện, thị xã	quan	
11	Lập phương án điều chuyển vốn ngân sách các công trình đến hết ngày 30/09/2009 giải ngân dưới 50% kế hoạch vốn năm 2009 đã bố trí để bổ sung cho các công trình đã hoàn thành đang thiếu vốn.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước và các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã	Quý IV/2009
12	Tổng hợp, đề nghị Hội đồng Thi đua- Khen thưởng tỉnh không xem xét thi đua đối với các đơn vị chủ đầu tư và người đứng đầu đơn vị đó nếu có công trình giải ngân dưới 80% kế hoạch vốn đã bố trí.	Sở Nội vụ (Ban TĐKT)	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý IV/2009
13	Thông báo công khai danh mục dự án, vốn đầu tư các dự án đến địa phương nơi thực hiện dự án.	UBND các huyện, thị xã; các chủ đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý I/2009
14	Đẩy mạnh công tác giám sát đầu tư cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện, thị	UBMTTQ Việt Nam; các tổ chức chính trị- xã hội và các Sở, Ban, ngành liên quan	Từ Quý I/2009
15	Triển khai thực hiện tốt việc sử dụng nguồn vốn kích cầu của Chính phủ.	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ngân hàng nhà nước và các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý I/2009
16	Xây dựng phương án sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý II/2009
IV	THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VỀ VĂN HÓA- XÃ HỘI- MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI			
1	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu phổ cập và duy trì vững chắc kết quả phổ cập THCS cho 100% xã, phường, thị trấn.	Sở Giáo dục- Đào tạo	UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
2	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu tạo	Sở Lao	Các Sở, Ban,	Cả năm

	việc làm mới cho trên 8.500 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 30% (Trong đó: Đào tạo nghề 21,5%); giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 2,5% trở lên.	động- Thương binh và Xã hội	ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	2009
3	Chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu giảm tỷ suất sinh trên 0,6‰; giảm tỷ lệ trẻ em tuổi suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống dưới 20,7%.	Sở Y Tế	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
4	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ che phủ rừng đến cuối năm 2009 đạt trên 44,2%; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh trên 80%.	Sở Nông nghiệp- Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
5	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch trên 77,5%.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
6	Thực hiện tốt các biện pháp hỗ trợ lương thực, chi phí sửa chữa nhà ở, phòng trừ dịch bệnh, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nhanh chóng khôi phục sản xuất sau thiên tai, bão lụt và dịch bệnh và bảo đảm không để xảy ra tình trạng người dân bị đói.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Quý I/2009
7	Chỉ đạo UBND huyện Đakrông khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục về đề án và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện chương trình đầu tư 61 huyện nghèo của Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý I- II/2009
8	Tiến hành điều tra, khảo sát, sơ kết việc thực hiện chuẩn nghèo hiện hành, các chính sách đang áp dụng cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo.	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Quý I/2009
9	Triển khai thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Quý I/2009
10	Tiếp tục thực hiện trợ cấp khó khăn cho người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có đời sống khó khăn, thu nhập thấp.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Quý I/2009
11	Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo của tỉnh giai đoạn 2006- 2010.	Sở Lao động-	Các Sở, Ban, ngành liên	Cả năm

	Trọng tâm là: Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất, hỗ trợ đời sống, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, giải quyết vốn vay ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nghề...	Thương binh và Xã hội	quan; UBND các huyện, thị xã	2009
12	Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chương trình mục tiêu về việc làm của tỉnh. Phối hợp, lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế- xã hội để tạo thêm việc làm tại chỗ, đồng thời chú trọng mở rộng thị trường xuất khẩu lao động. Nâng cao hiệu quả các dự án vay vốn tạo việc làm và phát huy hiệu quả của sàn giao dịch việc làm.	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
13	Bố trí vốn để thực hiện chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, học sinh, sinh viên nghèo và các đối tượng chính sách khác.	Ngân hàng Chính sách xã hội	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
14	Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển mạnh các hình thức dạy nghề cho người lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu nhập.	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
15	- Thực hiện tốt hoạt động y tế dự phòng; nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, kiên quyết không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Tăng cường các biện pháp kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống tai nạn thương tích. Củng cố và phát triển y tế học đường; - Thực hiện chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh cho người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách xã hội; hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người cận nghèo; - Thực hiện nghiêm Pháp lệnh Dân số.	Sở Y Tế	Các Sở, Ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
16	Chuẩn bị tốt và tổ chức thành công các sự kiện chính trị- xã hội quan trọng của tỉnh trong năm 2009, trong đó: Kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh (1989- 2009), 200 năm thành lập lý sở thị xã Quảng Trị (1809- 2009), 55 năm đặc khu Vĩnh Linh, 50 năm đường Trường Sơn huyền thoại (1959- 2009), 65 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (1944- 2009).	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
17	Hoàn thiện Đề án Phát triển sự nghiệp văn hóa, Thể dục- Thể thao; xây dựng thiết chế văn hóa, Thể dục- Thể thao cơ sở và phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý II/2009
18	Hoàn thiện Đề án sửa đổi, bổ sung chính sách	Sở Nội vụ	Sở Y Tế và	Quý

	khuyến khích đào tạo, thu hút và sử dụng cán bộ, chính sách thu hút, đào tạo, đãi ngộ đối với bác sỹ, dược sỹ đại học và cán bộ y tế cơ sở trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.		các Sở, Ban, ngành liên quan	I/2009
19	Hoàn thiện Đề án điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý II/2009
20	Hoàn thiện Đề án Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố phường, thị trấn trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý II/2009
21	Thực hiện tốt các biện pháp thúc đẩy đầu tư xây dựng nhà cho người nghèo, các đối tượng chính sách.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý I/2009
22	Hoàn thiện Đề án Xây dựng Trung tâm Cai nghiện và Dạy nghề cho đối tượng cai nghiện trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý III/2009
23	Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch trợ giá, trợ cước các mặt hàng chính sách trên địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị năm 2009 theo Nghị quyết số 24/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của HĐND tỉnh.	Ban Dân tộc	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
24	Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho học sinh ở vùng có điều kiện khó khăn, con em thuộc đối tượng chính sách.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
25	Triển khai và hướng dẫn thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đã ban hành về hỗ trợ đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân ở các vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, dịch bệnh, người hưởng lương có thu nhập thấp, người về hưu.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
26	Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
V	TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI, CHỦ ĐỘNG HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI			
1	- Hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về Tăng	Sở Ngoại vụ	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Cả năm 2009

	cường công tác đối ngoại và mở rộng hợp tác quốc tế; - Duy trì hội đàm thường niên giữa đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Quảng Trị và 2 tỉnh Savanakhet, Salavan triển khai các nội dung theo biên bản thỏa thuận nhằm phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác phát triển kinh tế và thương mại.			
2	Chỉ đạo tăng cường quảng bá, giới thiệu, hợp tác đầu tư trong và ngoài nước trong việc khai thác lợi thế hành lang kinh tế Đông- Tây theo Nghị quyết số 06/NQ-TU và lợi thế kinh tế biển theo chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 của Tỉnh ủy.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
3	Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến, vận động viện trợ phi Chính phủ nước ngoài giai đoạn 2008- 2010, có tính đến 2015 (Quyết định 226/QĐ-TTg ngày 29/01/2008 của UBND tỉnh).	Sở Ngoại vụ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
4	Tích cực vận động và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ký kết hiệp định đầu tư các dự án ODA; trang thiết bị trường dạy nghề tổng hợp (Hàn Quốc), thoát nước và vệ sinh môi trường thị xã Quảng Trị (Na Uy), Bệnh viện Vệ tinh của Bệnh viện TW Huế (Nhật Bản), nâng cấp đô thị Đông Hà (ADB), chia sẻ giai đoạn 2 (SIDA), cấp điện cho đảo Cồn Cỏ (Tây Ban Nha), phát triển nông thôn xóa đói giảm nghèo, cơ sở hạ tầng thủy sản vùng ven biển miền Trung...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
5	Ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh về mục tiêu và những giải pháp thu hút và sử dụng nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA) giai đoạn 2008- 2010, có tính đến năm 2015.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan	Quý I/2009
6	Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
7	Chỉ đạo tăng cường quản lý và bảo vệ biên giới, thực hiện dự án tăng dày cột mốc biên giới.	BCĐ Cắm mốc của tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
8	Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống đường tuần tra biên giới, đường biên phòng, đường đến các	Bộ Chỉ huy Biên	Các Sở, Ban, ngành và	Cả năm 2009

	cấp cửa khẩu phụ, hệ thống đồn trạm biên phòng. Thực hiện việc bố trí sắp xếp lại dân cư ở khu vực biên giới.	phòng tỉnh	UBND các huyện, thị xã liên quan	
9	Triển khai thực hiện Dự án “Đánh giá tổng hợp hiện trạng tự nhiên, kinh tế, xã hội; xây dựng luận cứ khoa học phát triển các vùng kinh tế động lực của Quảng Trị và Savannakhet trên hành lang kinh tế Đông- Tây”.	Sở Khoa học công nghệ	Các Sở, Ban, ngành và địa phương liên quan	Cả năm 2009
10	Thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm; phòng chống ma túy. Đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả đối với hoạt động: Buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán và vận chuyển ma túy, xuất nhập cảnh trái phép...; chủ động triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ an toàn các hoạt động chính trị, đối ngoại, các dịp lễ, tết tại địa phương; xây dựng xã, phường, thị trấn trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
VI	ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO, THỰC HIỆN PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ			
1	Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nhất là các khâu liên quan đến đất đai, đầu tư, doanh nghiệp và dịch vụ công.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
2	Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tạo sự chuyển biến trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
3	Hướng dẫn thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện, cấp phường.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Tháng 4/2009
4	Xây dựng đề án và chỉ đạo tổ chức thực hiện việc khoán tổng biên chế hành chính và quỹ lương đối với đơn vị hành chính; giao quyền tự chủ về tổ chức, bộ máy, biên chế và quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
5	Hướng dẫn các hoạt động nâng cao hiệu quả trợ giúp pháp lý cho các đối tượng, nhất là đối tượng chính sách, người nghèo ở vùng sâu, vùng xa.	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009

6	Chuẩn bị làm việc với Chính phủ và của Bộ, ngành, TW liên quan giải quyết địa giới hành chính giữa Quảng Trị và Thừa Thiên Huế.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Quý 2/2009
7	Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về công tác tiếp dân và giải quyết KNTC của công dân, không để xảy ra khiếu nại vượt cấp phát sinh điểm nóng.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã	Cả năm 2009
8	Triển khai thực hiện kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001- 2000 vào hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh.	Sở Khoa học công nghệ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
9	Chỉ đạo giải quyết việc tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính giữa các địa phương trong tỉnh.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã liên quan	Cả năm 2009
VII VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN				
1	Theo chức năng nhiệm vụ được giao, các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP và Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ.	Các Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thị xã		Quý I/2009
2	Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 30/2008/ NQ-CP và Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ, định kỳ hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho UBND tỉnh biết, chỉ đạo.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh	Cả năm 2009